

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 174/2024/HSST

Ngày 12 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Tiễn; bà Lương Thị Khuyên

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:** Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- **Những người tham gia tố tụng khác:** Gồm cán bộ, chiến sỹ thuộc nhà Tạm giữ Công an huyện Sông Mã: Ông Nguyễn Trọng Tình, ông Lò Văn Đăng, ông Lương Bình Minh.

Ngày 12 tháng 6 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã và điểm cầu thành phần thuộc Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 175/2024/HSST ngày 21 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Đức V**, sinh năm 1985, tại huyện Sông M, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản Ta T, xã Chiềng C, huyện Sông M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Đào Văn Lg (đã chết) và bà Phạm Thị Th (đã chết); bị cáo có vợ là Phạm Thị Ng (đã ly hôn) và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 16/9/2023 UBND xã Chiềng C xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân: Ngày 06/8/2021 Công an huyện Sông Mã xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc đã chấp hành xong; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2024 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ ngày 26/02/2024 tại Điểm vệ tinh Sông Mã thuộc Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La, địa chỉ bản Mé Bon, xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã tổ công tác Công an xã Chiềng C bàn giao đối tượng Đào Đức V, sinh năm 1985, nơi cư trú bản Ta T, xã Chiềng C, huyện Sông Mã là người nghiện ma túy đang chờ trong thời gian lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Quá trình làm việc, kiểm tra để bàn giao V cho Cơ sở điều trị nghiện ma túy giữa tổ công tác Công an xã Chiềng C và cán bộ của Cơ sở cai nghiện bắt buộc tỉnh Sơn La, tổ công tác phát hiện tại túi phía trước bên trái đang mặc của Đào Đức V một gói nylon màu hồng bên trong chứa 121 viên nén hình tròn màu hồng (*V khai nhận là Hồng phiến mục đích sử dụng*). Tổ công tác Công an xã Chiềng C đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng.

Ngày 27/02/2024 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả: 121 viên nén màu hồng có khối lượng **13,18 gam**, trích 05 viên có khối lượng 0,54 gam làm mẫu giám định ký hiệu V, vật chứng còn lại 116 viên có khối lượng 12,64 gam lưu kho ký hiệu L.

Kết luận số 592/KL-KTHS ngày 29/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu ký hiệu V gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,54 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 13,18 gam, loại Methamphetamine*”.

Quá trình điều tra bị cáo Đào Đức V khai nhận hành vi phạm tội như sau: Đào Đức V sử dụng ma túy từ năm 2015, hiện đang trong diện quản lý người nghiện của UBND xã Chiềng C. Khoảng 09 giờ ngày 24/02/2024, V đi bộ từ nhà ở bản Ta T, xã Chiềng C ra Quốc lộ 4G xin đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết đến bản Híp, xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã mục đích tìm mua ma túy sử dụng, khi đi V mang theo số tiền 1.000.000VNĐ. Đến bản Híp, V xuống xe rồi đi bộ vào trong bản gặp một người đàn ông không quen biết, qua trò chuyện V hỏi mua 1.000.000VNĐ Hồng phiến thì được người đàn ông đồng ý nhận tiền rồi lấy từ trong túi áo khoác đang mặc ra đưa cho V 01 túi nylon màu hồng bên trong có chứa 130 viên Hồng phiến. V nhận lấy túi Hồng phiến rồi cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc đi về nhà. Đến nhà, V lấy ra 09 viên Hồng phiến sử dụng bằng hình thức đốt hít qua đường hô hấp vào cơ thể. Từ ngày 24/02/2024 đến ngày 26/02/2024 V cất giấu túi Hồng phiến trong người. Đến khoảng 16 giờ 30 ngày 26/02/2024, V đang ở nhà thì tổ công tác của Công an xã Chiềng C đến test ma túy đối với V kết quả dương tính. Tổ công tác đã đưa V đến Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La tại điểm vệ tinh Sông Mã để xác định tình trạng nghiện. Lúc này V vẫn cất giấu túi Hồng phiến trong túi quần phía trước bên trái đang mặc. Quá trình bàn giao người, tổ công tác Công an xã Chiềng C và cán bộ của Cơ sở điều trị nghiện ma túy kiểm tra phát hiện tại

túi quần phía trước bên trái đang mặc của V có 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 121 viên Hồng phiến. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng.

Cáo trạng số 119/CT-VKSSM ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử bị cáo Đào Đức V về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đào Đức V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đào Đức V phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Đức V từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù;

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX: Tịch thu để tiêu hủy: 12,64 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong một túi nilon màu hồng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở;

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ theo quy định.

Bị cáo Đào Đức V không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 26/02/2024 bị cáo Đào Đức V đã có hành vi tàng trữ 13,18 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; phát biểu luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị mức xử phạt tù giam đối với bị cáo về tội danh nêu trên là phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà bị cáo Đào Đức V thực hiện đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

[3] Về tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm điều cấm của pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật, vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có mẹ đẻ là bà Phạm Thị Thục được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó khi lượng hình cần cân nhắc để có mức án phù hợp với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải

tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề có liên quan: Đối với người đàn ông không rõ tên, địa chỉ là người đã bán ma túy cho bị cáo tại bản Híp, xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã vào ngày 24/02/2024. Do không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Vật chứng của vụ án: Đối với 12,64 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong một túi nilon màu hồng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Đào Đức V phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Đào Đức V 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/02/2024.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy 12,64 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong một túi nilon màu hồng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

(các vật chứng được đựng trong một phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 0023420).

Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 114/QĐ-VKS ngày 20/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 14 giờ 30 phút ngày 22 tháng 5 năm 2024 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội. Bị cáo Đào Đức V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/6/2024).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- CCTHADS huyện Sông Mã;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lô Văn Long